



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 35

Ngày 31 tháng 12 năm 2007

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT		
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH		
24-12-2007	Quyết định số 3452/2007/QĐ-UBND về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008.	3
28-12-2007	Quyết định số 3557/2007/QĐ-UBND về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	13
31-12-2007	Quyết định số 3618/2007/QĐ-UBND ban hành về đơn giá, trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.	108
31-12-2007	Quyết định số 3619/2007/QĐ-UBND về mức chi hỗ trợ đối với một số khoản chi có tính chất đặc thù trong việc xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	142
31-12-2007	Quyết định số 3622/2007/QĐ-UBND về việc quy định tỷ lệ (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách	145

trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thời kỳ năm 2007 - 2010.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3452/2007/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 24 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 19/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2008; Quyết định số 187/QĐ-BKH ngày 19/11/2007 và Quyết định số 1378/QĐ-BKH ngày 23/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước và chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008; Quyết định số 3658/2007/QĐ-BTC ngày 20/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2007/NQ-HĐND, Nghị quyết số 122/2007/NQ-HĐND và Nghị quyết số 125/2007/NQ-HĐND ngày 19/12/2007 của HĐND tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ mười hai về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách Nhà nước, phân bổ vốn đầu tư, vốn các chương trình mục tiêu năm 2008;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về chủ trương bố trí kế hoạch năm 2008

Năm 2008, được xác định là năm bản lề của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010; việc tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2008 sẽ tạo tiền đề để thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI đề ra, nhằm sớm đưa Phú Thọ thoát khỏi tình nghèo. Vì vậy, chủ trương bố trí và tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2008 là:

- Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2008 đã được HĐND tỉnh Nghị quyết thông qua, nhất là các chỉ tiêu năm 2007 thực hiện chưa đạt hoặc còn đạt thấp như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giá trị sản xuất công nghiệp, nông lâm nghiệp, mức giảm tỷ suất sinh, xuất khẩu lao động;

- Tạo sự chuyển biến rõ nét về môi trường và hiệu quả thu hút vốn đầu tư, nhằm tạo ra năng lực sản xuất mới, nâng cao tiềm lực kinh tế, tạo tiền đề cho kinh tế tăng trưởng cao và bền vững những năm tiếp theo;

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của các cấp, các ngành; trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, thực hành tiết kiệm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2008

1. Về phát triển nông lâm nghiệp, kinh tế nông thôn:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình, dự án nông lâm nghiệp trọng điểm, trọng tâm là chương trình nuôi trồng thủy sản, dự án nuôi bò thịt và chương trình sản xuất lương thực; trong đó chú trọng khâu sản xuất giống và chính sách trợ giá giống cây trồng, vật nuôi.

- Tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư các tuyến đê, kè gắn với phát triển giao thông; các công trình thủy lợi, đảm bảo chủ động tưới tiêu cho sản xuất nông lâm nghiệp.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện chương trình ứng dụng công nghệ sinh học, tổ chức thực hiện tốt các chương trình trọng điểm, xây dựng quy hoạch phát triển nông thôn mới. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tranh thủ các nguồn lực để xây dựng các công trình đê, kè, thủy lợi.

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tiến hành quy hoạch chi tiết đất trồng rừng sản xuất, đất trồng rừng phòng hộ, đảm bảo quỹ đất để ổn định, phát triển rừng sản xuất; nghiên cứu chính sách khuyến khích nhà đầu tư tham gia trồng rừng sản xuất, quản lý khai thác rừng phòng hộ.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, UBND các huyện, thành, thị có liên quan nghiên cứu, đề xuất chính sách, kinh phí trợ giá giống thực hiện các chương trình nông lâm nghiệp trọng tâm, trọng điểm.

2. Về phát triển sản xuất công nghiệp:

- Tập trung tháo gỡ vướng mắc, thúc đẩy các dự án lớn thực hiện đúng tiến độ, nhất là dự án sản xuất bia, xi măng, cán thép..., xúc tiến thu hút các dự án lớn, có khả năng triển khai trong năm 2008.

- Quy hoạch mở rộng một số khu, cụm công nghiệp có lợi thế; đồng thời triển khai các thủ tục đề nghị bổ sung quy hoạch Phú Thọ trở thành Trung tâm điện lực.

- Chấn chỉnh, sắp xếp lại công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản; đảm bảo hoạt động khai thác phải gắn với công nghiệp chế biến và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Giao Sở Công nghiệp chủ trì, hoàn thiện các thủ tục đề nghị Bộ Công thương, trình Chính phủ bổ sung quy hoạch Phú Thọ trở thành Trung tâm điện lực và xúc tiến thực hiện dự án nhiệt điện. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành, thị có liên quan tăng cường kiểm tra và đề xuất giải pháp chấn chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp phối hợp với các sở, ngành có liên quan thường xuyên kiểm tra tiến độ, đề xuất các giải pháp tháo gỡ

vướng mắc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; đồng thời đẩy mạnh xúc tiến đầu tư thu hút các dự án lớn, nhất là các dự án đã ký kết thỏa thuận.

3. Về phát triển các ngành dịch vụ:

- Triển khai thực hiện các dự án lớn về dịch vụ, nhất là dự án khu dịch vụ Bãi Nổi La Phù, nước khoáng nóng Thanh Thủy, khu dịch vụ Xuân Quang (Tam Nông); xúc tiến thu hút các dự án vào khu du lịch Đền Hùng, khu du lịch Văn Lang, Bến Gót, khu Vân Hội - Ao Giời - Suối Tiên, Ao Châu (Hạ Hòa) và một số khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại đảm bảo phục vụ nhu cầu khách du lịch.

- Xây dựng các tua, tuyến du lịch trên cơ sở khai thác văn hóa lễ hội thời kỳ Hùng Vương, vườn quốc gia Xuân Sơn gắn kết chặt chẽ với các tua du lịch trong và ngoài nước.

- Giao Sở Thương mại và Du lịch chủ trì, lập đề án xây dựng điểm du lịch gắn với các lễ hội, tiềm năng sinh thái tiêu biểu, trong đó tập trung biên soạn nội dung hướng dẫn, giới thiệu chi tiết tại từng điểm du lịch, đi đôi với tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên và cung cấp sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu, loại hình du lịch. Chủ trì, xây dựng các điều kiện thiết yếu để hình thành 2 tuyến du lịch trọng điểm của tỉnh (tuyến Việt Trì - Đền Hùng - Thanh Thủy - Xuân Sơn; tuyến Việt Trì - Đền Hùng - Hạ Hòa). Chỉ đạo các đơn vị trong ngành mở rộng liên kết, hợp tác với các đơn vị tổ chức du lịch trong và ngoài nước để đầu tư cơ sở vật chất, tạo các tuyến du lịch; hướng liên kết trước mắt tập trung các đơn vị ở thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và một số thành phố lớn.

4. Về đầu tư phát triển:

- Tổ chức triển khai các dự án cụ thể đã ký kết, thỏa thuận trong năm 2007 và xúc tiến thu hút đầu tư vào các lĩnh vực tỉnh có lợi thế về công nghiệp, nông lâm nghiệp, các ngành dịch vụ phát triển thành trung tâm vùng như: Vận tải kho bãi, thương mại, tài chính tín dụng, giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao...;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn như: Dự án nâng cấp quốc lộ 2, cầu Hạ Hòa và đường nối quốc lộ 70, dự án Đền Hùng, trường Đại học Hùng Vương, các dự án phục vụ Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ VII, năm 2008.

- Chủ động xây dựng dự án và tổ chức thực hiện tốt dự án để tranh thủ nguồn lực đầu tư từ các chủ trương, chính sách của Nhà nước, tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành để xây dựng các dự án có quy mô lớn, có tính liên vùng. Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện dự án, để giải ngân vốn trái phiếu Chính phủ, vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương, vốn ODA...;

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, nghiên cứu điều chỉnh cơ cấu thu hút đầu tư, phân bố lại sản xuất phù hợp với từng vùng, từng địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, UBND các huyện, thành, thị đẩy mạnh xúc tiến đầu tư thu hút các dự án lớn theo hướng tiếp cận và vận động trực tiếp đối với từng nhà đầu tư, từng nhà tài trợ.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành, thị có liên quan làm tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đối với các dự án giao thông trọng điểm năm 2008 như: Cầu Ngọc Tháp, đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2, đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai (đoạn Việt Trì - Yên Bái), đường 32C, 32A (đoạn Mỹ Thuận - Tân Phú)...; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo triển khai các dự án lớn về đê kè, thủy lợi.

5. Về tài chính tín dụng:

- Nghiên cứu cơ chế, đẩy mạnh phân cấp quản lý ngân sách trên địa bàn, nâng tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các cấp ngân sách; đảm bảo sau năm 2008 có một số đơn vị hành chính cấp huyện tự cân đối được thu - chi ngân sách.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình hành động triển khai Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan đơn vị trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

- Sở Tài chính chủ trì, cùng với Cục thuế tỉnh làm việc với các ngành xây dựng dự toán thu ngân sách Nhà nước theo hướng tích cực, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, tạo động lực để thúc đẩy kinh tế tăng trưởng cao, đồng thời tăng thu cho ngân sách Nhà nước. Chủ động đề xuất công tác quản lý chi, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả, hạn chế bội chi, giảm nợ đọng, làm lành mạnh hóa tài chính ngân sách của tỉnh.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ các ngành có liên quan tiếp tục rà soát phương án cải cách tài chính công, triển khai đồng bộ việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Về khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là ở một số dự án trong các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị.

- Xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai. Kiên quyết thu hồi, xử lý các chủ dự án sử dụng đất không đúng mục đích hoặc không thực hiện đầu tư theo cam kết. Trong năm 2008, tập trung xử lý đối với các dự án đã được kiểm tra kết luận có vi phạm năm 2007; mở rộng kiểm tra đối với các dự án đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp, các dự án FDI để xử lý toàn diện các nội dung liên quan đến sử dụng đất sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Tăng cường nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, nhất là khoa học ứng dụng trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, thu gom xử lý chất thải.

- Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan rà soát, đánh giá trình độ công nghệ của các dự án và tổ chức thẩm định công nghệ các dự án đầu tư mới đảm bảo phù hợp theo tiêu chuẩn quy định. Hướng dẫn các doanh nghiệp xúc tiến xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tiêu chuẩn quốc tế cho các sản